

Số: 654 /QĐ-UBND

Huế, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC được sửa đổi nội dung tại danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế và Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 905/TTr-SNNMT ngày 05 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi nội dung tại danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư

thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và sửa đổi nội dung phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC kèm theo Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã. (Có Danh mục TTHC và Quy trình kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đồng bộ dữ liệu TTHC được công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC thành phố theo đúng quy định.

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định. Hoàn thành việc cấu hình TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

- Thay thế TTHC đã được công bố có số thứ tự 1, mục A, Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 20 tháng 1 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Thay thế Quy trình nội bộ của TTHC có số thứ tự 1, mục A, phần I Danh mục quy trình và số 1, mục A, phần II Nội dung quy trình nội bộ phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2026 của UBND thành phố Huế phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.

Các nội dung khác không được sửa đổi tại Quyết định này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 và Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

Phụ lục
SỬA ĐỔI¹ NỘI DUNG TẠI DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 294/QĐ-UBND
NGÀY 20/ 01/2026 CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ HUẾ; QUYẾT ĐỊNH SỐ 339/QĐ-UBND NGÀY
23/01/2026 CỦA CHỦ UBND THÀNH PHỐ HUẾ
(Kèm theo Quyết định số: 654 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
01	1.003851	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (vì mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu, hợp tác quốc tế)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 14 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	-<i>Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> -<i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Thủy sản</i>

*** Ghi chú:**

¹ Phần chữ in ***đậm, nghiêng*** là nội dung được sửa đổi về cơ quan giải quyết TTHC

- Chi tiết của các TTHC đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

PHẦN II: QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1.Tên thủ tục: Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (vì mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu, hợp tác quốc tế) 1.003851

Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Thủy sản	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Thủy sản	- Tổ chức thẩm định hồ sơ. - Trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét	100giờ

Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản	Kiểm tra, xem xét, ký nháy dự thảo kết quả TTHC trước khi trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	04 giờ
Bước 5	<i>Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Phê duyệt kết quả TTHC</i>	<i>04giờ</i>
Bước 6	<i>Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố.</i>	<i>04 giờ</i>
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120giờ